TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2020/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 22 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2020/TLST- HN&GĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Bạc Thị L**; sinh năm: 1987; Nơi đăng ký HKTT: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Bản T, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: Anh **Lò Văn T,** sinh năm: 1986; địa chỉ: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bạc Thị L và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bạc Thị L có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thị Thanh N, sinh ngày 18/6/2013 cho đến khi thành niên có khả năng lao động; anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Tiến Đ, sinh ngày

21/7/2011 và cháu Lò Việt A, sinh ngày 18/6/2013 cho đến khi thành niên có khả năng lao động. Anh Lò Văn T nuôi hai con nhưng chưa yêu cầu chị Bạc Thị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Bạc Thị L, anh Lò Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh, chị có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Bạc Thị L và anh Lò Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Bạc Thị L và anh Lò Văn T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung, riêng: Chị Bạc Thị L và anh Lò Văn T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Bạc Thị L và anh Lò Văn T được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C (nơi ĐKKH);
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương